TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2023/HS-ST.
Ngày 31 - 8 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hoa và bà Nguyễn Thị Phương.

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Trịnh Văn L, sinh năm 1978 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Xóm 6, xã LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Văn Q và bà Nguyễn Thị N; vợ: Đặng Thị H, sinh năm 1985; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 22/5/2023 đến ngày 31/5/2023; hiện bị cáo đang được tại ngoại tại địa phương theo lệnh "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1955; trú tại: xóm 2, xã LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975; trú tại: xóm 6, xã LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Ông Bùi Văn H, sinh năm 1968; trú tại: xóm 3, xã LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Ông Lại Văn N, sinh năm 1958; trú tại: xóm 4, xã LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Ông Trịnh Văn B, sinh năm 1954; trú tại: xóm 3, xã LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Ông Trịnh Văn H, sinh năm 1960; trú tại: xóm 6, xã LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Ông Phạm Quang T, sinh năm 1947; trú tại xóm 7, xã LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Anh Bùi Văn M, sinh năm 1973; trú tại: xóm 6, xã LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

** Người làm chứng:*

- Anh Phạm Ngọc B, sinh năm 1993; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn T; sinh năm 1988; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Văn L mở cửa hàng bán tạp hoá, bia, nước ngọt tại nhà ở xóm 6, xã LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam (không phải là đại lý của Công ty TNHH xổ số kiến thiết Hà Nam). Từ đầu tháng 5/2023 ngoài bán tạp hoá, L bắt đầu bán số lô, số đề trực tiếp với khách và thông qua liên lạc bằng điện thoại với khách có nhu cầu mua.

Cách thức đánh bạc và tỷ lệ tiền thắng thua như sau: "Số đề", "số lô" là số có hai chữ số từ 00 đến 99, "số ba càng" là số có ba chữ số từ 000 đến 999, "lô xiên hai", "lô xiên ba", "lô xiên bốn" là cặp hai "số lô", cặp ba "số lô" và cặp bốn "số lô". Trúng thưởng "số đề" là "số đề" người chơi đã mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt trong kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày mua, số tiền trúng thưởng được tính bằng số tiền người chơi đã mua "số đề" nhân với 70 lần; đối với "số lô" thông thường L bán 01 (một) điểm "số lô" với số tiền là 22.500đ, đối với một số người mua ít thì L bán 01 (một) điểm "số lô" với số tiền là 23.000đ, trúng thưởng "số lô" là "số lô" người chơi đã mua trùng với hai số cuối của bất kỳ giải nào trong kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày mua, số tiền trúng thưởng "số lô" được tính bằng số điểm "số lô" người chơi đã mua nhân với số lần "số lô" xuất hiện trong kết quả nhân với 80.000đ; trúng thưởng "lô xiên hai", "lô xiên ba", "lô xiên bốn" là các "số lô" trong cặp lô xiên người chơi đã mua phải trùng với hai số cuối của bất kỳ giải nào trong kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày mua, số tiền trúng thưởng "lô xiên hai" được tính bằng số tiền người chơi đã mua nhân với 10 lần, số tiền trúng thưởng "lô xiên ba" được tính bằng số tiền người chơi đã mua nhân với 40 lần, số tiền trúng thưởng "lô xiên bốn" được tính bằng số tiền người chơi đã mua nhân với 100 lần; trúng thưởng "số ba càng" là "số ba càng" người chơi đã mua trùng với ba số cuối của giải đặc biệt trong kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày mua, số tiền trúng thưởng được tính bằng số tiền người chơi đã mua "số ba càng" nhân với 400 lần. Số lô, số đề L bán được cho khách, L không chuyển cho ai mà tự trả thưởng. Nếu người chơi trúng thưởng thì L phải trả tiền cho người chơi theo tỷ lệ tương ứng. Nếu người chơi không trúng thưởng thì L được hưởng tất cả số tiền người chơi đã bỏ ra mua số lô, số đề của L.

Đến khoảng 17 giờ 40 phút ngày 21/5/2023, Nguyễn Văn T cùng Phạm Ngọc B đến nhà L để mua các số lô 24, 42, 26, 62 mỗi số 50 điểm, nhưng L không bán các số lô trên cho B và T. Cùng lúc này, tổ công tác Đội Cảnh sát hình sự Công an

thành phố Phủ Lý phát hiện L có hành vi bán số lô, số đề, số ba càng trái phép nên tiến hành kiểm tra, lập biên bản vụ việc, đưa L về trụ sở Cơ quan điều tra để làm việc.

* Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: 02 tờ giấy dòng kẻ ngang kích thước (25,2x18) cm, trên mỗi tờ có các chữ và số ghi bằng mực xanh và đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, bên trong lắp 01 sim Viettel; số tiền 110.000đ; 01 bút bi vỏ ngoài bằng nhựa màu xanh - bạc; 01 bút bi vỏ ngoài bằng nhựa màu đen - bạc, 10 tờ bìa cát tông màu vàng, kích thước (3x4)cm.

Quá trình điều tra xác định ngày 21/5/2023, Trịnh Văn L đã bán số lô, số đề, số ba càng cho nhiều người chơi cụ thể như sau:

+ L bán cho Hoàng Văn Đ các số đề 99, 92 mỗi số 20.000đ, các số đề 42, 62, 87, 79, 22, 72 mỗi số 5.000đ, các số đề 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99 tổng 50.000đ, các số ba càng 199, 799, 762, 742, 492, 192 mỗi số 5.000đ. Tổng số tiền mua, bán số đề, số ba càng giữa L và Đ là 150.000đ.

+ L bán cho Nguyễn Thị H các số lô 58, 59, 60 mỗi số 01 với giá 23.000đ/ 01 điểm. Tổng số tiền mua, bán số lô giữa L và H là 69.000đ .

+ L bán cho Bùi Văn H các số đề dòng 01 (gồm các số 01, 10, 15, 51, 06, 60, 56, 65) tổng 40.000đ, dòng 03 (gồm các số 03, 30, 08, 80, 35, 53, 85, 58) tổng 160.000đ, dòng 29 (gồm các số 29, 92, 24, 42, 47, 74, 79, 97) tổng 40.000đ, dòng 05 (gồm các số 05, 50, 00, 55) tổng 80.000đ, số đề 24 là 30.000đ, số đề 42 là 10.000đ, số đề 15 là 20.000đ, số đề 35 là 20.000đ, số lô 23 là 03 điểm, số lô 32 là 02 điểm, số lô 57 là 03 điểm, số lô 75 là 02 điểm với giá 22.500đ/ 01 điểm. Tổng số tiền là 625.000đ.

+ L bán cho Lại Văn N số ba càng 692, 962 mỗi số 20.000đ, số đề 92, 62 mỗi số 20.000đ, số lô 62, 92 mỗi số 05 điểm với giá 22.500đ/ 01 điểm, L khuyến mãi thêm cho N số tiền mua đề là 4.000đ. Tổng số tiền là 309.000đ.

+ L bán cho Trịnh Văn B các số đề: dòng 04 (gồm các số đề 04, 40, 45, 54, 90, 09, 59, 95) tổng là 80.000đ, số đề 45 là 8.000đ. Tổng số tiền là 88.000đ.

+ L bán cho Trịnh Văn H các số đề 78, 80, 08, 92, 29, 97, 79, 22, 77, 27, 09, 03, 30 mỗi số 5.000đ, số đề 90 là 12.000đ. Tổng số tiền mua, bán số đề giữa L và H là 77.000đ.

+ Phạm Quang T sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen lắp số thuê bao 0348.374.739 gọi điện đến số thuê bao 0398.218.906 của Trịnh Văn L để mua các số đề 91 là 10.000đ, số đề 42 là 6.000đ, số đề 37 là 5.000đ, số đề 07 là 3.000đ. Tổng số tiền mua, bán số đề là 24.000đ.

+ Bùi Văn M sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen lắp số thuê bao 0378.387.603 nhắn tin đến số thuê bao 0398.218.906 của Trịnh Văn L mua các số đề 46, 64, 55, 47, 74, 57, 75, 72, 27 mỗi số 10.000đ và 02 số ba càng 357, 375 mỗi số 10.000đ. Tổng số tiền mua, bán các số đề, số ba càng trên là 110.000đ.

Ngoài ra, trong ngày 21/5/2023, L còn bán số lô, số đề, số ba càng cho nhiều người khác nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch. Tổng số tiền L bán số lô, số đề, số ba càng cho những người này là 5.424.000đ.

Do Trịnh Văn L bị phát hiện trước khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc, vì vậy tổng số tiền Trịnh Văn L sử dụng để đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề, số ba càng, số lô xiên hai, lô xiên ba cho khách ngày 21/5/2023 là 6.876.000đ.

Ngày 22/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trịnh Văn L tại xóm 6, xã LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án.

Ngày 24/7/2023, Trịnh Văn L giao nộp số tiền 6.766.000đ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý.

Từ những nội dung trên, tại bản cáo trạng số 88/CT-VKS-PL ngày 08 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Trịnh Văn L về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn L phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt Trịnh Văn L từ 09 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 30 tháng.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321; Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trịnh Văn L từ 1.000.000đ đến 3.000.000đ sung Ngân sách Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 6.876.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, bên trong lắp 01 sim Viettel; tịch thu tiêu hủy 01 bút bi vỏ ngoài bằng nhựa màu xanh - bạc, 01 bút bi vỏ ngoài bằng nhựa màu đen - bạc, 10 tờ bìa cát tông màu vàng, kích thước (3x4)cm.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và

những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, Hội đồng xét xử thấy phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản vụ việc, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 21/5/2023, tại xóm 6, xã LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam, Trịnh Văn L đã đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức bán số lô, số đề, số ba càng cho Trịnh Văn H, Bùi Văn M, Nguyễn Thị H, Lại Văn N, Trịnh Văn B, Phạm Quang T, Hoàng Văn Đ, Bùi Văn H và một số người khác với tổng số tiền L sử dụng để đánh bạc là 6.876.000đ. Đến khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày thì L bị lực lượng Công an thành phố Phủ Lý phát hiện.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trịnh Văn L đã phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hành vi của Trịnh Văn L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng trên địa bàn thành phố Phủ Lý, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội. Hành vi này nếu không được ngăn chặn kịp thời sẽ kéo theo nhiều hệ lụy cho gia đình và xã hội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo bằng mức hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng.

Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy, bị cáo có nơi cư trú, có lý lịch rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng, chống tội phạm trong cộng đồng.

- Về hình phạt bổ sung: Xét mục đích phạm tội của bị cáo là đánh bạc để trục lợi bất chính về kinh tế nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35; khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 tờ giấy dòng kẻ ngang kích thước (25,2x18) cm, trên mỗi tờ có các chữ và số ghi bằng mực xanh và đen là tài liệu chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần được lưu trong hồ sơ vụ án làm căn cứ giải quyết vụ án.

- Đối với 01 bút bi vỏ ngoài bằng nhựa màu xanh - bạc, 01 bút bi vỏ ngoài bằng nhựa màu đen - bạc, 10 tờ bìa cát tông màu vàng, kích thước (3x4)cm là các công cụ, Trịnh Văn L sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, bên trong lắp 01 sim Viettel là công cụ, phương tiện Trịnh Văn L sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 6.876.000 đồng là tiền bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[7] Về các tình tiết khác:

- Đối với Trịnh Văn H, Bùi Văn M, Nguyễn Thị H, Lại Văn N, Trịnh Văn B, Phạm Quang T, Hoàng Văn Đ, Bùi Văn H ngày 21/5/2023 mua số lô, số đề của Trịnh Văn L. Tuy nhiên số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc đều dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân H, M, H, N, B, T, Đ, H chưa bị kết án và chưa bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do đó hành vi nêu trên của H, M, H, N, B, T, Đ, H không đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Công an thành phố Phủ Lý đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên về hành vi "Mua số lô, số đề" là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

- Đối với các đối tượng khác mua số lô, số đề của Trịnh Văn L vào ngày 21/5/2023, L khai là khách đi đường, L không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

- Quá trình điều tra, Trịnh Văn L khai, ngoài hành vi bán số lô, số đề ngày 21/5/2023, thì L còn bán số lô, số đề nhiều ngày trước, nhưng không nhớ số lô, số đề đã bán, số tiền cụ thể là bao nhiêu cũng như khách mua là ai. Ngoài lời khai của L thì không còn tài liệu chứng cứ nào khác do đó không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65; Điều 35; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[2] Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Văn L phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Văn L 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/8/2023).

Giao bị cáo Trịnh Văn L cho Ủy ban nhân dân xã Liêm Chung, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Trịnh Văn L 1.000.000đ (một triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bút bi vỏ ngoài bằng nhựa màu xanh - bạc và 01 bút bi vỏ ngoài bằng nhựa màu đen - bạc được đựng trong 01 phong bì niêm phong dán kín ký hiệu "BUT"; 10 tờ bìa cát tông màu vàng được đựng trong 01 phong bì niêm phong dán kín ký hiệu "BIA".

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, bên trong lắp 01 sim Viettel được đựng trong 01 phong bì niêm phong dán kín ký hiệu "ĐTKT" và số tiền 6.876.000đ (sáu triệu tám trăm bẩy mươi sáu nghìn đồng).

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 14/8/2023 và Ủy nhiệm chi số 55 lập ngày 17/8/2023).

[5] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trịnh Văn L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

[6] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuyên

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS CA thành phố Phủ Lý;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.